

BÀI 1: CẠNH TRANH, CUNG CẦU TRONG NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG

I. BÀI HỌC

1. Khái niệm cạnh tranh

Cạnh tranh là sự ganh đua giữa các chủ thể kinh tế nhằm giành lấy những điều kiện thuận lợi trong sản xuất hay lưu thông hàng hoá, dịch vụ để thu được nhiều lợi ích nhất cho mình.

2. Nguyên nhân dẫn đến cạnh tranh

Nền kinh tế tồn tại nhiều chủ sở hữu, là những đơn vị kinh tế độc lập, tự do sản xuất, kinh doanh.

Có điều kiện sản xuất và lợi ích khác nhau.

3. Vai trò của cạnh tranh trong nền kinh tế

a. Đối với người sản xuất

Cạnh tranh thúc đẩy người sản xuất đưa ra các biện pháp để nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh.

b. Đối với người tiêu dùng

Cạnh tranh tạo điều kiện cho người tiêu dùng thỏa mãn nhu cầu của mình.

c. Đối với nền kinh tế

Cạnh tranh thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, nâng cao năng lực cạnh tranh và khai thác tối đa mọi nguồn lực của quốc gia.

4. Cạnh tranh lành mạnh và cạnh tranh không lành mạnh

Cạnh tranh không lành mạnh là hành vi của doanh nghiệp trái với nguyên tắc thiện chí, trung thực, tập quán thương mại và các chuẩn mực khác trong kinh doanh, gây thiệt hại hoặc có thể gây thiệt hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp khác.

II. TRẮC NGHIỆM

Câu 1: Sự ganh đua, đấu tranh giữa các chủ thể kinh tế trong sản xuất, kinh doanh hàng hóa nhằm giành những điều kiện thuận lợi để thu được nhiều lợi nhuận là nội dung của khái niệm

- A. lợi tức. B. tranh giành. C. cạnh tranh. D. đấu tranh.

Câu 3: Một trong những đặc trưng cơ bản phản ánh sự cạnh tranh giữa các chủ thể kinh tế đó là giữa họ luôn luôn có sự

- A. ganh đua. B. thỏa hiệp. C. thỏa mãn. D. ký kết.

Câu 4: Trong nền kinh tế hàng hóa, đối với người sản xuất một trong những mục đích của cạnh tranh là nhằm

- A. đầu cơ tích trữ nâng giá. B. hủy hoại môi trường.

- C. khai thác cạn kiệt tài nguyên. D. giành nguồn nguyên liệu thuận lợi.

Câu 5: Trong nền kinh tế hàng hóa, đối với người sản xuất một trong những mục đích của cạnh tranh là nhằm

- A. Giành ưu thế về khoa học và công nghệ.

- B. Đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công.

- C. Đầu cơ tích trữ gây rối loạn thị trường.

A. sản xuất. B. tăng vốn. C. đầu tư. D. canh tranh.

Câu 16: Trong sản xuất và lưu thông hàng hoá cạnh tranh dùng để gọi tắt cho cụm từ nào sau đây?

A. Cạnh tranh văn hoá. B. Cạnh tranh kinh tế.
C. Cạnh tranh chính trị. D. Cạnh tranh sản xuất.

Câu 17: Câu tục ngữ “Thương trường như chiến trường” phản ánh quy luật kinh tế nào dưới đây?

A. Quy luật cung cầu B. Quy luật giá trị
C. Quy luật lưu thông tiền tệ D. Quy luật cạnh tranh

Câu 18: Trong nền kinh tế thị trường, nói đến tính chất của cạnh tranh là nói đến việc

A. ganh đua, đấu tranh B. thu được nhiều lợi nhuận
C. giành giật khách hàng D. giành quyền lợi về mình

Câu 19: Do sự tồn tại nhiều chủ sở hữu với tư cách là những đơn vị kinh tế độc lập, tự do sản xuất, kinh doanh là một trong những

A. nguyên nhân của sự giàu nghèo. B. nguyên nhân dẫn đến cạnh tranh.
C. nguyên nhân của sự ra đời hàng hóa. D. tính chất của cạnh tranh.

Câu 20: Trong nền kinh tế thị trường, nội dung nào dưới đây là nguyên nhân dẫn đến cạnh tranh?

A. Sự tồn tại nhiều chủ sở hữu với tư cách là những đơn vị kinh tế độc lập.
B. Sự tồn tại của một chủ sở hữu với tư cách là những đơn vị kinh tế độc lập.
C. Sự tồn tại nhiều chủ sở hữu với tư cách là những chủ thể cạnh tranh.
D. Sự tồn tại một chủ sở hữu với tư cách là đơn vị kinh tế độc lập.

Câu 21: Một trong những nguyên nhân dẫn đến cạnh tranh là

A. sự khác nhau xuất thân. B. chính sách của nhà nước.
C. chi phí sản xuất bằng nhau. D. điều kiện sản xuất khác nhau.

Câu 22: Người sản xuất, kinh doanh có giành lấy các điều kiện thuận lợi, tránh được những rủi ro, bất lợi trong sản xuất và lưu thông hàng hóa, dịch vụ là một trong những

A. nguyên nhân của sự ra đời hàng hóa. B. tính chất của cạnh tranh.
C. nguyên nhân dẫn đến cạnh tranh. D. nguyên nhân của sự giàu nghèo.

Câu 23: Trong nền kinh tế thị trường, một trong những nguyên nhân dẫn đến cạnh tranh là do sự tồn tại của nhiều chủ sở hữu có điều kiện sản xuất và lợi ích

A. bằng nhau. B. giống nhau. C. khác nhau. D. cao bằng.

Câu 24: Trong nền kinh tế thị trường, một trong những nguyên nhân dẫn đến cạnh tranh là do mỗi chủ sở hữu có điều kiện

A. bằng nhau. B. giống nhau. C. khác nhau. D. cao bằng.

Câu 26: Trong sản xuất và kinh doanh hàng hóa, vai trò tích cực của cạnh tranh thể hiện ở việc những người sản xuất vì giành nhiều lợi nhuận về mình đã không ngừng

A. hủy hoại môi trường tự nhiên. B. đầu cơ tích trữ hàng hóa.

C. làm giả thương hiệu.

D. áp dụng kĩ thuật tiên tiến.

Câu 27: Trong sản xuất và kinh doanh hàng hóa, vai trò tích cực của cạnh tranh thể hiện ở việc những người sản xuất vì giành nhiều lợi nhuận về mình đã không ngừng

A. đổi mới quản lý sản xuất.

B. kích thích đầu cơ găm hàng.

C. khai thác cạn kiệt tài nguyên.

D. hủy hoại môi trường.

Câu 28: Trong sản xuất và kinh doanh hàng hóa, vai trò tích cực của cạnh tranh thể hiện ở việc những người sản xuất vì giành nhiều lợi nhuận về mình đã không ngừng

A. đầu tư đổi mới công nghệ.

B. bán hàng giả gây rối thị trường.

C. xả trực tiếp chất thải ra môi trường.

D. hủy hoại tài nguyên thiên nhiên.

Câu 29: Trong sản xuất và kinh doanh hàng hóa, vai trò tích cực của cạnh tranh thể hiện ở việc những người sản xuất vì giành nhiều lợi nhuận về mình đã không ngừng

A. hợp lý hóa sản xuất

B. sử dụng những thủ đoạn phi pháp.

C. tung tin bịa đặt về đối thủ.

D. hủy hoại tài nguyên môi trường.

Câu 30: Trong sản xuất và kinh doanh hàng hóa, vai trò tích cực của cạnh tranh thể hiện ở việc những người sản xuất vì giành nhiều lợi nhuận về mình đã không ngừng

A. nâng cao năng suất lao động

B. triệt tiêu động lực sản xuất kinh doanh.

C. lạm dụng chất cấm.

D. chạy theo lợi nhuận làm hàng giả

Câu 31: Trong sản xuất và kinh doanh hàng hóa, vai trò tích cực của cạnh tranh thể hiện ở việc những người sản xuất vì giành nhiều lợi nhuận về mình đã không ngừng

A. kích thích lực lượng sản xuất phát triển.

B. làm cho môi trường bị suy thoái.

C. thúc đẩy đầu cơ tích trữ.

D. sử dụng những thủ đoạn phi pháp

Câu 32: Trong nền kinh tế thị trường, cạnh tranh có vai trò như thế nào đối với sự phát triển?

A. Cơ sở.

B. Triệt tiêu.

C. Nền tảng.

D. Động lực.

Câu 33: Kích thích lực lượng sản xuất, khoa học kĩ thuật phát triển và năng suất lao động xã hội tăng lên là biểu hiện của nội dung nào dưới đây của cạnh tranh kinh tế?

A. Mặt hạn chế của cạnh tranh.

B. Nguyên nhân của cạnh tranh.

C. Vai trò của cạnh tranh.

D. Mục đích của cạnh tranh.

Câu 34: Nội dung nào dưới đây thể hiện vai trò của cạnh tranh trong nền kinh tế?

A. Hủy hoại tài nguyên môi trường.

B. Triệt tiêu mọi lợi nhuận kinh doanh.

C. Thúc đẩy tăng trưởng kinh tế

D. Tăng cường đầu cơ tích trữ.

Câu 35: Trong sản xuất và lưu thông hàng hóa, cạnh tranh có vai trò như thế nào đối với sản xuất hàng hóa?

A. Cơ sở.

B. Đòn bẩy.

C. Nền tảng.

D. Động lực.

Câu 36: Trong nền kinh tế thị trường, cạnh tranh không lành mạnh **không** thể hiện ở việc các chủ thể kinh tế tìm các biện pháp để

A. làm giả thương hiệu.

B. hạ giá thành sản phẩm.

C. đầu cơ tích trữ nâng giá .

D. hủy hoại môi trường.

